

Bản án số: 211/2021/HS-ST  
Ngày 21-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Hiền

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thu Vân;
2. Ông Tô Văn Nhung.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Tố Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 293/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 288/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Đỗ Minh T, sinh năm 1993 tại Thành phố H; thường trú: Số 233, tổ 8, khu phố 2, phường P, thành phố T, Thành phố H; chỗ ở: Số 21, đường D6, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; con ông Đỗ Minh T (đã chết) và bà Đặng Thị Ngọc O, sinh năm 1971; có 02 em, lớn đã chết, nhỏ sinh năm 2010; có vợ tên Võ Thị T, sinh năm 2002 và 02 người con, lớn sinh năm 2017 và nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 204/2017/HSST ngày 04/7/2017, Tòa án nhân dân quận T (nay là thành phố T), Thành phố H xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội cố ý gây thương tích, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2019, đã đóng án phí ngày 16/11/2017; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/5/2021, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Nguyễn Văn B, sinh năm 1990 tại tỉnh A; thường trú: Không có; chỗ ở: Số 5/18 Khu phố Tân Phú 1, phường T, thành phố D, tỉnh B; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 3/12; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1968; có 04 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất, sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/5/2021, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

**- Bị hại:** Ông Nguyễn Chí Đ, sinh năm 1973; địa chỉ: Thửa đất 1926, tờ

bản đồ 2TDH.B, tổ 30, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh B.

*Người đại diện hợp pháp:* Ông Bùi Minh T, sinh năm 1980; địa chỉ: 32A/4 đường L, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh B, là người đại diện theo ủy quyền, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông Lê Văn T, sinh năm 1972; địa chỉ: 267/12 ấp 3, H, huyện N, Thành phố H. Vắng mặt.

+ Bà Lê Kim A, sinh năm 1972; địa chỉ: 193/ 15A khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh B. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Hoàng S. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Minh T và T (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) là bạn bè quen biết với nhau. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 21/5/2021, T điện thoại rủ T đi chơi. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, T chở T (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) đến nhà T tại đường D6, khu dân cư Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B. Sau đó cả nhóm đi uống cà phê tại quán Café Hạ Vi. Tại đây, T đưa tiền cho T đi mua ma túy để cả ba sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy, T chở T, T đến nhà nghỉ T, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B thuê phòng số 5, lầu 1 để ngủ còn T đi về. Đến khoảng 03 giờ ngày 22/5/2021, T và T thức dậy đi ra lan can lầu 1 hút thuốc, nhìn thấy cửa phòng làm việc của ông Bùi Minh T - chủ nhà nghỉ không đóng cửa nên T và T lút đi vào phòng của ông T. T lấy 70.000 đồng trong lon đựng viết để trên bàn làm việc cất vào túi quần, tiếp tục lấy 01 cuộn dây điện, 01 máy khoan màu đỏ, 01 máy mài đem ra lan can để rồi cùng Thuận tháo 01 tivi nhãn hiệu Asanzo 45 inch để trên bàn làm việc đem ra lan can. Sau đó, T đưa 70.000 đồng cho T giữ và nói T sẽ đi ra về trước, T ở lại đợi. T ra ngoài và T chuyển những tài sản vừa trộm được ra, T xuống quây tính tiền phòng ra về. Cả hai thuê taxi chở số tài sản về nhà của T. Tại đây, T lấy 01 cuộn dây điện bán cho vừa phé liệu gần nhà T được 150.000 đồng, T sử dụng số tiền để trả tiền nước và cất giữ.

Đến khoảng 15 giờ ngày 22/5/2021, Nguyễn Văn B đến nhà của T thì T nhờ B đi cầm cố 01 tivi nhãn hiệu Asanzo 45 inch được 1.000.000 đồng và T nói cho B biết về nguồn gốc số tài sản là do trộm cắp mà có. Sau khi cầm cố thì T cho B 100.000 đồng, đưa cho B 400.000 đồng nhờ B đưa cho mẹ của T, cho T 300.000 đồng còn 200.000 đồng T cất giữ tiêu xài cá nhân. Đến tối cùng ngày, T nói với B đem bán chiếc tivi nêu trên được thêm 1.000.000 đồng, B đưa cho T 400.000 đồng, B giữ 600.000 đồng tiêu xài cá nhân. Riêng 01 máy khoan thì T cất giữ, 01 máy mài (cắt) thì T đã bán cho người hàng xóm gần nhà và T đã lấy lại đem giao nộp cho Cơ quan Công an.

Tại Biên bản và kết luận định giá tài sản số 82/KLĐG-HĐĐGTS ngày 04/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Dĩ An kết luận 01 tivi nhãn hiệu Asanzo Gold 40ES910 45inch màu đen trị giá 4.600.000 đồng; 01 máy mài (cắt) cầm tay nhãn hiệu DCA ASM06 – 100 màu xanh đen trị giá 200.000 đồng; 01 máy khoan cầm tay, màu đỏ (không nhãn hiệu) trị giá 600.000 đồng; 01 dây điện Cadivi 2.5, dài 100m trị giá 1.100.000 đồng; tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 6.500.000 đồng.

Đối với số tiền 70.000 đồng và 01 cuộn dây điện, 01 máy khoan màu đỏ do đối tượng T giữ hiện không thu hồi được.

Đối với 01 tivi nhãn hiệu Asanzo Gold 40ES910 45inch màu đen; 01 máy mài (cắt) cầm tay nhãn hiệu DCA ASM06 – 100 màu xanh đen thuộc sở hữu của ông Nguyễn Chí Đ do ông Bùi Minh T là đại diện, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả những tài sản này cho ông Tiến. Ông T không yêu cầu bồi thường gì khác.

Đối với T cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với Đỗ Minh T, hiện chưa rõ lai lịch, địa chỉ, Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với ông Lê Văn T đã mua 01 tivi nhãn hiệu Asanzo Gold 40ES910 45inch màu đen, ông T không biết tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An không tiến hành xử lý hình sự đối với ông T. Ông T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền mua tài sản.

Đối với bà Lê Kim A đã nhận cầm cố 01 tivi nhãn hiệu Asanzo Gold 40ES910 45inch màu đen, bà A không biết tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An không tiến hành xử lý hình sự đối với bà A. Bà A không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Đối với số tiền 700.000 đồng bị cáo Nguyễn Văn B, 1.070.000 đồng bị cáo Đỗ Minh T là số tiền thu lợi bất chính nên đề nghị các bị cáo nộp sung vào ngân sách Nhà nước.

Tại cáo trạng số 313/CT – VKS - DA ngày 30 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đỗ Minh T về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Minh T mức án tù 09 tháng đến 12 tháng tù; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B mức án tù 06 tháng đến 09 tháng tù.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị cáo Đỗ Minh T và Nguyễn Văn B xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án cho các bị cáo.

Tại cơ quan điều tra, ông T và bà A không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền cầm cố và tiền mua ti vi hiệu Asanzo Gold 40ES910 45inch.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào ngày 21/5/2021 nhà nghỉ T, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B, Đỗ Minh T và T (không rõ nhân thân, lai lịch) lén lút chiếm đoạt tài sản gồm 01 tivi nhãn hiệu Asanzo Gold 40ES910 45inch màu đen trị giá 4.600.000 đồng; 01 máy mài (cắt) cầm tay nhãn hiệu DCA ASM06 – 100 màu xanh đen trị giá 200.000 đồng; 01 máy khoan cầm tay, màu đỏ (không nhãn hiệu) trị giá 600.000 đồng; 01 dây điện Cadivi 2.5, dài 100m trị giá 1.100.000 đồng và số tiền 70.000 đồng; tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 6.570.000 đồng của ông Nguyễn Chí Đ. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Nguyễn Văn B biết rõ 01 tivi nhãn hiệu Asanzo Gold 40ES910 45inch màu đen trị giá 4.600.000 đồng do Đỗ Minh T phạm tội mà có nhưng vẫn đồng ý đem đi bán lấy tiền tiêu xài đã đủ yếu tố cấu thành tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Cáo trạng số 313/CT – VKS - DA ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy,

cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; riêng bị cáo Bình thêm tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[8] Về nhân thân: Bị cáo Thông là người có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về hành vi cố ý gây thương tích nhưng tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện tính không hướng thiện và thái độ chấp hành pháp luật của bị cáo. Bị cáo Bình có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự.

[9] Trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án 01 tivi nhãn hiệu Asanzo Gold 40ES910 45inch màu đen trị giá 4.600.000 đồng; 01 máy mài (cắt) cầm tay nhãn hiệu DCA ASM06 – 100 màu xanh đen trị giá 200.000 đồng; 01 máy khoan cầm tay, màu đỏ (không nhãn hiệu) trị giá 600.000 đồng; 01 dây điện Cadivi 2.5, dài 100m trị giá 1.100.000 đồng; tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 6.500.000 đồng. Đã thu hồi được 01 tivi nhãn hiệu Asanzo Gold 40ES910 45inch màu đen; 01 máy mài (cắt) cầm tay nhãn hiệu DCA ASM06 – 100 màu xanh đen trả lại cho bị hại. Bị hại không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Đối với số tiền 70.000 đồng và 01 cuộn dây điện, 01 máy khoan màu đỏ do đối tượng Thuận giữ hiện không thu hồi được, bị hại không có yêu cầu bồi thường nên trách nhiệm dân sự không xem xét giải quyết.

[11] Đối với ông Lê Văn T đã mua 01 tivi nhãn hiệu Asanzo Gold 40ES910 45inch màu đen, ông Tường không biết tài sản này do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An không tiến hành xử lý hình sự đối với ông T là phù hợp.

[12] Đối với bà Lê Kim A đã nhận cầm cố 01 tivi nhãn hiệu Asanzo Gold 40ES910 45inch màu đen, bà Anh không biết tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An không tiến hành xử lý hình sự đối với bà A là phù hợp.

[13] Xét số tiền thu lợi bất chính 700.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn B và 1.070.000 đồng của bị cáo Đỗ Minh T, cần buộc các bị cáo nộp sung vào ngân sách Nhà nước.

[14] Đối với T cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với Đỗ Minh T, hiện chưa rõ lai lịch, địa chỉ, Cơ quan điều tra công an thành phố Dĩ An tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau.

[15] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo đủ để răn đe, giáo dục và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[16] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử đã quyết định hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 và khoản 5 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

[17] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[18] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Minh T phạm tội trộm cắp tài sản;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Minh T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự và các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn B nộp lại 700.000 (bảy trăm) đồng tiền thu lợi bất chính để sung ngân sách Nhà nước;

Buộc bị cáo Đỗ Minh T nộp lại 1.070.000 (một triệu không trăm bảy mươi nghìn) đồng tiền thu lợi bất chính để sung ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc Đỗ Minh T và Nguyễn Văn B mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự thành phố Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKS nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Thị Hiền**